

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 508... ngày 30/9./2019.
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
Sao.....	

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số 61/ BKHC/ 2018

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: **Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Châu**

Địa chỉ: Số 15 phố Mạc Thị Bưởi, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: (84-24) -38621520 /36365592 Fax: (84-24) -38621520/36365594

E-mail: phongkdtthaichau@gmail.com

Mã số doanh nghiệp : 0100114184

II. Thông tin về sản phẩm :

1. Tên sản phẩm : **Bánh bông lan nhân kem vị bơ sữa**

2. Thành phần : Bột mỳ, đường kính, trứng gà, dầu thực vật, nha, sữa bột, tinh bột ngô, sữa đặc, dextro monohydrate, muối, enzym, chất giữ ẩm (420(ii), 422), chất nhũ hoá (322, 450i), chất tạo xốp (500ii, 503ii), chất chống oxi hoá (330), chất bảo quản (202), hương liệu tổng hợp (bơ - sữa, vani), màu thực phẩm (160ai).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm : 12 tháng.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì :

- Bánh được bao gói trong màng OPP/PP, OPP/MCPP rồi được đóng túi OPP/PP, OPP/MCPP hoặc hộp duplex.

- Quy cách đóng gói: (12g, 15g, 18g, 20g, 22g, 25g, 28g, 30g, 35g)/ cái

- Khối lượng đóng túi/ hộp: (100g, 135g, 145g, 155g , 160g, 165g, 180g, 190g, 200g, 220g, 230g, 250g, 255g, 260 g, 265g, 270g, 280g, 300 g, 340g, 350 g, 355g, 360g, 380g, 388g, 400g, 405g, 420g, 425g, 450, 488g, 500g, 550g, 600g) / túi (hộp).

5. Sản xuất tại :

(H) Chi nhánh công ty cổ phần bánh kẹo Hải Châu (Nhà máy bánh kẹo Hải Châu). Địa chỉ: Khu Đồng Thủy, thôn Đông Khúc, xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam. Điện thoại: (84-221)-3788283/3730373. Fax: (84-221) - 3997733/3788008



(N) Chi nhánh công ty cổ phần bánh kẹo Hải Châu (Nhà máy bánh kẹo Hải Châu II). Địa chỉ: Khu công nghiệp Đông Hội, xã Quỳnh Lộc, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, Việt Nam. Điện thoại: (84-238)-3665567.

III. Mẫu nhãn sản phẩm : (có nội dung nhãn dự thảo đính kèm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm :

- Theo quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 của Bộ Y tế về việc ban hành “Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm”.
- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế về Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- Theo văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT ngày 15/6/2015 của Bộ Y Tế về thông tư hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm.
- Theo Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Thủ tướng chính phủ ban hành về “nhãn hàng hóa”
- Theo tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất đính kèm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2019

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Hội



Nội dung nhãn dự thảo

- Sản phẩm của Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Châu

Địa chỉ: 5 Mạc Thị Bưởi - Hai Bà Trưng - Hà Nội

Điện thoại: (84-24) -38621520 /36365592

Fax: (84-24) -38621520/36365594

- Tên sản phẩm : **Bánh bông lan nhân kem vị bơ sữa**

- Thành phần: Bột mỳ, đường kính, trứng gà, dầu thực vật, nha, sữa bột, tinh bột ngô, sữa đặc, dextro monohydrate, muối, enzym, chất giữ ẩm (420(ii), 422), chất nhũ hoá (322, 450i), chất tạo xốp (500ii, 503ii), chất chống oxi hoá (330), chất bảo quản (202), hương liệu tổng hợp (bơ - sữa, vani), màu thực phẩm (160ai)

- Khối lượng tịnh, ngày sản xuất, hạn sử dụng: in trên bao bì sản phẩm

Ký hiệu địa chỉ nhà máy (H), (N) xem bên cạnh ngày sản xuất.

- Sản xuất tại:

(H) Chi nhánh công ty cổ phần bánh kẹo Hải Châu (Nhà máy bánh kẹo Hải Châu).
Địa chỉ: Khu Đồng Thủy, thôn Đông Khúc, xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam. Điện thoại: (84-221)-3788283/3730373. Fax: (84-221) - 3997733/3788008

(N) Chi nhánh công ty cổ phần bánh kẹo Hải Châu (Nhà máy bánh kẹo Hải Châu II).
Địa chỉ: Khu công nghiệp Đông Hồi, xã Quỳnh Lộc, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, Việt Nam. Điện thoại: (84-238)-3665567 Fax: (84-238) -3661688

- Hướng dẫn sử dụng và bảo quản: Dùng ăn trực tiếp.

Bảo quản sản phẩm nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời.

- Hãy giữ sạch đường phố.

- Giá trị dinh dưỡng:

Giá trị dinh dưỡng cho 100 g	
Nutrition Facts	
Nutrient value per 100 g	
Gluxit /Carbohydrate	30 g - 65 g
Chất béo / Lipit	20 g - 45 g
Đạm / Protein	3 g – 10 g



Tiêu chuẩn của nhà sản xuất

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: bánh xốp mềm
- Màu sắc: vỏ bánh có màu vàng nâu, nhân kem có màu đặc trưng
- Mùi vị: có mùi thơm đặc trưng của sản phẩm

2. Giá trị dinh dưỡng:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
2	Hàm lượng protein	%	3 - 10
3	Hàm lượng glucit	%	30 - 65
4	Hàm lượng lipit	%	20 - 45

3. Các chỉ tiêu vi sinh vật:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	$\leq 10^4$
2	<i>E. Coli</i>	MNP/g	≤ 3
3	Coliforms	MNP/g	≤ 10
4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	≤ 10
5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	≤ 10
6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	≤ 10
7	TS bào tử nấm mốc, men	CFU/g	$\leq 10^2$

4. Hàm lượng kim loại nặng :

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng chì (Pb)	mg/kg	0,2
2	Hàm lượng asen (As)	mg/kg	0,1
3	Hàm lượng thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,05



Thành phần: Bột mì, đường kính, trứng gà, dầu thực vật, sữa, sữa bột, bột nở, sữa đặc, dextrose, monohydrate, muối, enzyme, chất béo sữa (42%), chất béo hoa (3,2-4,5%), chất tạo ngọt (200-9033), chất chống oxy hóa (30), chất bảo quản (200-100), hương liệu tổng hợp (vị sô-đa, vani, mao thực phẩm (1,2%))

Hướng dẫn sử dụng và bảo quản: Dùng hết tức lập, bảo quản lạnh trong tủ lạnh, tránh ánh nắng trực tiếp.

Khối lượng tịnh, ngày sản xuất, hạn sử dụng: xem trên bao bì sản phẩm.
Ký hiệu địa chỉ nhà máy: (H) (N) xem bên cạnh ngày sản xuất.



Mini Layer Cake

gibon

bánh bông lan
nhân kem vị sô-đa

nhân kem ngon ngọt ngậy
bông lan mềm tan chảy



Sản phẩm của:

Công ty Cổ phần Bánh kẹo **Hải Châu**

Địa chỉ: 15, Mạc Trĩ, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84-24) 38621520 - 38665561 Fax: (84-24) 38621520 - 38145564

E-mail: phongsat@haichau.com.vn Website: http://www.haichau.com.vn

Sản xuất tại:

(H) Chi nhánh công ty cổ phần bánh kẹo Hải Châu (Nhà máy bánh kẹo Hải Châu)

Khu Đông Thủy, Thôn Đông Khúc, xã Vĩnh Xuyên, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: (84-21) 3788288 - 3780379 Fax: (84-21) 3987781 - 3788008

(N) Chi nhánh công ty cổ phần bánh kẹo Hải Châu (Nhà máy bánh kẹo Hải Châu II)

Khu Đông Hải, xã Quỳnh Lã, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Điện thoại: (84-238) 3685567 Fax: (84-238) 3681688

Số: 1810542/KQKN
Mã số: 1810085-1
Trang 1 | 2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên khách hàng: **CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI CHÂU**

Địa chỉ: Số 15, Phố Mạc Thị Bưởi, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội

Tên mẫu: **Layer cake bánh bông lan nhân kem bơ sữa**

Tình trạng mẫu: Mẫu thành phẩm, chứa trong bao bì kín

Ngày nhận mẫu: 08/10/2018 Thời gian thử nghiệm: 08/10 – 13/10/2018

Ngày trả kết quả: 15/10/2018

Kết quả: Xem trang 2/2

Ghi chú: (*) Chỉ tiêu được VILAS công nhận theo ISO/IEC 17025:2005
Chỉ tiêu số 08-13 có ngưỡng phát hiện = 10CFU/g
KPH: Không phát hiện. LOD: Giới hạn phát hiện
(b): Chỉ tiêu được Cục An Toàn Thực Phẩm Bộ Y Tế chỉ định

Phụ trách PTN

Nguyễn Kim Liễu

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 92704
Ngày: 23-09-2019



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Hồng

CÔNG CHỨNG VIÊN

Dào Lohi Xuyên



STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	PHƯƠNG PHÁP THỬ
01	Protein	%	4.17	AOAC 991.20 (*)
02	Lipid	%	34.7	Ref. AOAC 948.22(*)
03	Carbohydrate	%	39.9	TCVN 4594:1988(*)
04	Arsen (As)	mg/kg	KPH (LOD=0.01)	AOAC 986.15(*) (b)
05	Chì (Pb)	mg/kg	KPH (LOD=0.01)	AOAC 999.11(*) (b)
06	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	KPH (LOD=0.01)	AOAC 971.21(*)
07	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	CFU/g	3.5×10^2	ISO 4833-1:2013(*) (b)
08	<i>Escherichia Coli</i>	CFU/g	Không phát hiện	ISO 16649-2:2001(*)
09	Coliforms	CFU/g	Không phát hiện	ISO 4832:2006(*) (b)
10	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	Không phát hiện	ISO 7937:2004(*) (b)
11	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	Không phát hiện	AOAC 975.55(*)
12	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	Không phát hiện	ISO 7932:2004(*) (b)
13	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/g	Không phát hiện	ISO 21527-2:2008(*) (b)
14	Salmonella	/25g	Không phát hiện	ISO 6579-1:2017(*)

DIRECTORATE FOR STANDARDS, METROLOGY AND QUALITY (STAMEQ)

VIETNAM CERTIFICATION CENTRE (QUACERT)



CERTIFICATE

This is to certify that the Quality Management System of

HAI CHAU CONFECTIONERY JOINT STOCK COMPANY

Head Office: 15 Mac Thi Bui Street, Vinh Tuy Ward, Hai Ba Trung District, Hanoi, Vietnam
BRANCH OF HAI CHAU CONFECTIONERY JOINT STOCK COMPANY (HAI CHAU FACTORY): Dong Khuc Hamlet, Vinh Khuc Commune, Van Giang District, Hung Yen Province, Vietnam

has been assessed and found to conform with the requirement of the following standard

TCVN ISO 9001:2015 / ISO 9001:2015

Certification Scope: Design, Manufacture and Supply of Confectioneries, Breads, Moon Cakes, Jam, Seasoning Powder and Spices

Certificate Number: HT 750/4.18.03

The validity of this Certificate: from 25 July 2018 to 24 July 2021

Original Certification: 26 July 2004

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG QUỲNH MAI
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: 05-09-2019

Số chứng thực: 5379
Quyển số: SCT/BS 09



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Chi Hồng Nhung



The Director General of STAMEQ

The Chairman of the Certification Board

The Director of QUACERT

MSc. Tran Van Vinh

Dr. Pham Hong



MSc. Pham Le Cuong



MSc. Tran Van Vinh

Dr. Pham Hong



BẢN SAO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM
CERTIFICATE
OF COMPLIANCE WITH FOOD SAFETY REGULATIONS

CHI CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN & THỦY SẢN TỈNH HUNG YÊN

Cơ sở/ Establishment: **CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO**
HẢI CHÂU (NHÀ MÁY BÁNH KẸO HẢI CHÂU)

Mã số/ Approval number: **01.001.14.184.011**

Địa chỉ/ Address: **Đông Khúc, Vĩnh Khúc, Văn Giang, Hưng Yên**

Điện thoại/ Tel: **(02213) 78.8283/730373** Fax:

Đủ điều kiện an toàn thực phẩm để sản xuất kinh doanh sản phẩm:
*Has been found to be in compliance with food safety regulations
for following products:*

- Bột canh, Bột nêm, Gia vị các loại;**
- Bánh kẹo, Sôcôla, Chạch rau câu các loại;**
- Gia công: đóng gói mứt tết, đóng gói đường;**

Số cấp/ Number **254/2017/NNPTNT-0321**

Có hiệu lực đến ngày: **10 tháng 6 năm 2020**

Valid until (date/month/year)

Và thay thế giấy CN số: **180/2016** cấp ngày: **29 tháng 6 năm 2016**

And replaces The Certificate N°..... issued on (day/month/year)



CHI CỤC TRƯỞNG

Trần Nguyên Tháp

CHI CỤC TRƯỞNG
TRẦN NGUYỄN THÁP

CÔNG CHỨNG VIÊN

Dương Văn...

0.